TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 824/2019/HCPT
Ngày 18 tháng 11 năm 2019

V/v "Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thành**

Các thẩm phán: Ông **Đỗ Đình Thanh**

Ông **Phạm Văn Công**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Văn Duẩn,** thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Sơn**, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án dân cấp cao cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 214/2019/TLPT-HC ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc *"Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại quyết định xử lý hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*. Do bản án hành chính sơ thẩm số 40/2018/HCST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2479/2019/QĐPT-HC ngày 18/10/2019 giữa:

Người khởi kiện: Ông **Trần Minh T**, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: 75/13 (số cũ 34B) H V Th, Phường 1, thành phố B L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bị kiện: **Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố B L**;

Trụ sở: số 2 Hồng Bàng, Phường 1, thành phố B L, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trọng T; Chức vụ: Phó Chủ tịch; Văn bản ủy quyền số 1666/UBND ngày 14-8-2018), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện; ông Trần Minh T trình bày:

Diện tích 1.957m^2 đất thuộc một phần các thửa 24 và thửa 25 bản đồ 27 phường Lộc Phát, thành phố B L do ông T khai phá, sử dụng từ năm 1978 để trồng khoai lang, rau màu; sau đó trồng chè cành năm 1998.

Năm 2002 ông T kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất, được phường thông báo đất bị thu hồi theo Quyết định số 287/QĐ-UB ngày 05-8-1995 của UBND tỉnh Lâm Đồng, nên không được đăng ký, không được đền bù, hỗ trợ; đồng thời cũng không có tên bị thu hồi trong Quyết định 287 nói trên. Hiện ông T vẫn canh tác sử dụng diện tích đất này đến nay.

Tại Quyết định số 2363/QĐ-KPHQ ngày 02-10-2017 của UBND thành phố B L; buộc ông T giao trả diện tích đất nêu trên.

Không đồng ý đối với Quyết định này, ông T khiếu nại và được giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L.

Nay ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L; buộc UBND thành phố B L trả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất theo quy định pháp luật.

Người bị kiện, Chủ tịch UBND thành phố B L do đại diện theo ủy quyền, ông Lê Trọng Tuấn trình bày:

Diện tích 1.957m^2 thuộc một phần các thửa 24 và thửa 25 bản đồ 27 phường Lộc Phát, thành phố B L, ông T đang chiếm giữ có nguồn gốc của Nông trường Hà Giang thuộc Công ty chè Lâm Đồng. Sau đó được giao cho UBND thị xã B L (nay thành phố B L) quản lý theo Quyết định số 287/QĐ-UB ngày 05-8-1995 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Khi thực hiện Dự án khu đô thị mới đường Lý Thường Kiệt, ông T thuộc đối tượng bị giải tỏa, trên đất trồng cây chè cành.

Tại thông báo số 155/TB-UBND ngày 07-8-2017của UBND thành phố B L đã yêu cầu ông T bàn giao đất nhưng ông T không hợp tác. UBND phường Lộc Phát đã lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông T về hành vi lấn chiếm đất.

Do vậy, tại Quyết định 2363/QĐ-KPHQ ngày 02-10-2017 của UBND thành phố B L đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong trường hợp không áp dụng xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Minh T.

Không đồng ý, ông T khiếu nại cho rằng "ông T không có mặt khi lập biên bản vi phạm và không ký biên bản; đồng thời ông T còn cho rằng đang khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với Quyết định thu hồi đất của UBND thành phố B L".

Tuy nhiên, căn cứ Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính về lập biên bản vi

phạm hành chính quy định: *" Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc của hai người chứng kiến"*. Như vậy, biên bản số 08/BB-VPHC lập vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 11-8-2017 có đầy đủ chữ ký của chính quyền địa phương và của 03 người chứng kiến. Việc ông T cho rằng đang khởi kiện nhưng không cung cấp tài liệu để chứng minh Tòa án đã nhận đơn và thụ lý vụ án hành chính. Do đó, tại Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018, Chủ tịch UBND thành phố B L không chấp nhận khiếu nại của ông Tuấn.

Về bồi thường về đất và tài sản gắn liền đất, căn cứ quy định Điều 43 Luật Đất đai năm 2003; Điều 14 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP; các Điều 6 Điều 7 Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND ngày 30-9-2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng ông T không thuộc đối tượng được bồi thường về đất.

Tuy nhiên, UBND thành phố B L đã làm việc với chủ đầu tư để giải quyết hỗ trợ về đất bằng 01 lần đơn giá đất nông nghiệp (35.000đ/m^2); hỗ trợ vật kiến trúc, nhà ở bằng 80% đơn giá xây dựng mới; hỗ trợ cây trồng bằng 100% đơn giá theo chỉ đạo của UBND tỉnh; bố trí tái định cư cho ông T mua đất ở không thông qua đấu giá.

Ông T không đồng ý với kết quả giải quyết trên và tiếp tục khiếu nại 02 lần đến Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng và đã được giải quyết khiếu nại bằng Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 26-6-2013 với nội dung không chấp nhận yêu cầu của ông Tuấn.

Nay đề nghị Tòa án xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T về hủy Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L và buộc UBND thành phố B L trả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất cho ông Tuấn.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 40/2018/HCST ngày 27/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng quyết định:

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về bồi thường đất và các tài sản trên đất.

Bác đơn khởi kiện của ông Trần Minh T về yêu cầu hủy Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L, tỉnh Lâm Đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12/2018 người khởi kiện, ông Trần Minh T kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện, ông Trần Minh T giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm với lý do diện tích đất 1957 m^2 đất thuộc một phần thửa 24, thửa 25, tờ bản đồ số 27 phường Lộc Phát, thành phố B L là do gia đình ông khai hoang từ năm 1978 và quản lý, sử dụng cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu, Về tố tụng, Hội đồng xét xử và đương sự đã tuân thủ các quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung, Kết quả xác minh

thể hiện ông Trần Minh T đã có hành vi lấn chiếm diện tích đất 1957 m^2 thuộc một phần thửa 24, thửa 25, tờ bản đồ số 27 phường Lộc Phát, thành phố B L, thuộc quyền quản lý của UBND thành phố B L. Ông T không bàn giao đất theo thông báo nên bị lập biên bản, xử lý vi phạm hành chính là có cơ sở. Do hành vi lấn chiếm đất đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên buộc ông Trần Minh T bằng biện pháp khắc phục hậu quả, giao lại đất, là đúng. Ông Trần Minh T kháng cáo, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm với lý do đất của gia đình ông khai hoang từ năm 1978, là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018:

Thực hiện dự án khu đô thị mới đường Lý Thường Kiệt, UBND thành phố B L có thông báo số 155/TB-UBND ngày 07-8-2017, yêu cầu ông Trần Minh T bàn giao diện tích 1957 m^2 đất thuộc một phần thửa 24, thửa 25, tờ bản đồ số 27 Phường Lộc Phát, thành phố B L, là đất thuộc quyền quản lý của UBND thị xã B L (nay thành phố B L) quản lý theo Quyết định số 287/QĐ-UB ngày 05-8-1995 của UBND tỉnh Lâm Đồng nhưng ông T không hợp tác.

Tại Biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC ngày 11/8/2017 của UBND phường Lộc Phát đối với ông Trần Minh T về hành vi lấn chiếm diện tích đất 1957 m^2 thuộc một phần thửa 24, thửa 25, tờ bản đồ số 27 Phường Lộc Phát, thành phố B L.

Tại Quyết định 2363/QĐ-KPHQ ngày 02- 10-2017 của UBND thành phố B L về xử lý hành chính đối với ông Tuấn, bằng biện pháp khắc phục hậu quả trả lại diện tích đất 1.957 m^2 để thực hiện dự án khu đô thị mới đường Lý Thường Kiệt là phù hợp quy định tại Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ông T khiếu nại và tại Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L không chấp nhận khiếu nại của ông Tuấn, là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền.

Các Quyết định 2363/QĐ-KPHQ ngày 02-10-2017 của UBND thành phố B L và Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 Chủ tịch UBND thành phố B L đều là đối tượng khởi kiện hành chính theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

2. Về nội dung Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018:

Ông T cho rằng ông không có hành vi lấn chiếm đất, không vi phạm hành chính với lý do diện tích 1957 m^2 đất thuộc một phần thửa 24, thửa 25, tờ bản đồ số 27 phường Lộc Phát, thành phố B L, là của gia đình ông khai hoang từ năm 1978 và quản lý sử dụng cho đến nay.

Tuy nhiên, kết quả xác minh cho thấy: diện tích 1.957m^2 đất thuộc một phần các thửa 24 và thửa 25 bản đồ 27 phường Lộc Phát, thành phố B L, ông T đang

chiếm giữ có nguồn gốc của Nông trường Hà Giang thuộc Công ty chè Lâm Đồng, sau đó được giao cho UBND thị xã B L (nay thành phố B L) quản lý theo Quyết định số 287/QĐ-UB ngày 05-8-1995 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Do ông T đang chiếm giữ, có tài sản gắn liền đất, nên đã được giải quyết hỗ trợ về đất bằng 01 lần đơn giá đất nông nghiệp (35.000 đ/m^2); hỗ trợ vật kiến trúc, nhà ở bằng 80% đơn giá xây dựng mới; hỗ trợ cây trồng bằng 100% đơn giá theo chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng; bố trí tái định cư cho ông T mua đất ở không thông qua đấu giá. Không đồng ý với việc bồi thường, ông T khiếu nại và được giải quyết khiếu nại lần 2 tại Quyết định số 813/QĐ- UBND ngày 26-6-2013 Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.

Sau khi có thông báo về việc bàn giao đất để thực hiện dự án khu đô thị mới đường Lý Thường Kiệt, ông T không hợp tác nên bị lập biên bản xử lý vi phạm hành chính là có sở. Việc Chủ tịch UBND thành phố B L giải quyết khiếu nại, không chấp nhận yêu cầu hủy quyết định xừ lý vi phạm hành chính đối với ông T về hành vi lấn chiếm đất, là phù hợp với kết quả xác minh về nguồn gốc và quá trình quản lý đất của UBND thị xã B L (nay thành phố B L).

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông T về hủy Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L, là có có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm với lý do nguồn gốc đất do gia đình ông khai hoang từ năm 1978, việc xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp khắc phục hậu quả, buộc ông T giao đất, là trái pháp luật, nhưng ông T không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc khai hoang đất.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vĩ các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH

- Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, ông Trần Minh T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về bồi thường đất và các tài sản trên đất.

- Bác đơn khởi kiện của người khởi kiện ông Trần Minh T về yêu cầu hủy Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09-01-2018 của Chủ tịch UBND thành phố B L, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, đã nộp theo biên lai thu số 0012712 ngày 21/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKDND tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Thành